

Số: 82/2021/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 28 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 129/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Võ HP, sinh năm 1990.

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1992.

Cùng cư trú: Số 247, Ấp 4, xã Q, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ HP và bà Phạm Thị T xác lập quan hệ hôn nhân vào ngày 04 tháng 3 năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BN, huyện G, tỉnh Tiền Giang nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải đoàn tụ ngày 20 tháng 12 năm 2021, ông HP và bà T đều xác định đã không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ông HP và bà T có hai con chung tên Võ Phạm TN, sinh ngày 13 tháng 12 năm 2012 và Võ Phạm QN, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2015. Khi ly hôn, ông HP và bà T thống nhất giao cả hai con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông HP không phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, ông HP và bà T cũng thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ HP và bà Phạm Thị T.

- Về con chung: Bà Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên Võ Phạm TN, sinh ngày 13 tháng 12 năm 2012 và Võ Phạm QN, sinh ngày 26 tháng 12 năm 2015. Ông Võ HP không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Ông Võ HP và bà Phạm Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Võ HP và bà Phạm Thị T xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Võ HP và bà Phạm Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Võ HP tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông HP đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007106 ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn trả cho ông Võ HP số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Phạm Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007105 ngày 20 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn

trả cho bà Phạm Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- UBND xã BN, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Hoàng Dung